

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2011

# TỜ TRÌNH

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

### CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP BẮC VIỆT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt.
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010.

Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2011 thông qua một số nội dung như sau:

#### **I. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2010**

HDQT kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo của HDQT (*nội dung chi tiết theo Báo cáo Hội đồng quản trị được gửi cho cổ đông tham dự tại ĐHCĐ 2011 và trình bày tại đại hội*)

#### **II. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2010**

Báo cáo tài chính năm 2010 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được HDQT Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: [www.bacviigroup.com](http://www.bacviigroup.com), bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó:

**Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2010**

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện 2010	So với KH2010	So với TH 2009
1	Tổng tài sản	đồng	466.543.986.560	103,7%	156,3%
2	Doanh thu thuần	đồng	616.831.901.807	92,6%	143,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	2.039.853.719	6,2%	9,7%
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	1.237.422.353	4,2%	6,6%
5	Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông	đồng	2.039.203.863	6,9%	10,9%

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

**III. PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2010 VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ**

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 và quy định về tỷ lệ trích lập các quỹ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2010 như sau:

**PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2010**

*Đơn vị: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2010 thuộc về cổ đông (1)	100,00 %	2.039.203.863
2	Tỷ lệ chi trả cổ tức từ lợi nhuận 2011 tỷ lệ 0% (2)	0,00%	0
3	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (3)	5,00%	101.960.000
4	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (4)	5,00%	101.960.000
5	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ theo điều 42 (5)	5,00%	101.960.000
6	Trích quỹ Đầu tư phát triển (6) = (1) - (2) - (3) - (4) - (5)	85,00%	1.733.323.863

## PHƯƠNG ÁN CHIA CỔ PHIẾU THƯỜNG NĂM 2010

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Thặng dư vốn cổ phần đến hết 31/3/2011 được phép chia (Toàn bộ số thặng dư này phát sinh từ trước ngày 25/2/2010 đến nay đã trên 1 năm)	100,00%	16.503.370.800
2	Tỷ lệ chia trả cổ tức năm 2010 tỷ lệ 10% bằng cổ phần theo giá bằng mệnh giá được lấy từ thặng dư vốn CP	59,08%	9.750.948.000
3	Thặng dư vốn cổ phần còn lại sau khi chia	40,91%	6.752.422.800

Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện thủ tục cần thiết có liên quan để hoàn tất việc chi trả cổ tức năm 2010 bằng cổ phần cho cổ đông cũng như phân phối lợi nhuận năm 2010 theo đúng qui định của pháp luật.

### IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011

#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011

##### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011

*Đơn vị: đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2011	So với 2010
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	519.460.000.000	84,21%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	13.500.000.000	662,20%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp thuộc cổ đông cty mẹ	12.150.000.000	596,17%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.126	496,80%
Vốn điều lệ bình quân năm	108.000.000.000	120,00%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn ĐL	11,26%	496,80%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (không tính thặng dư vốn CP nếu có)	11,26%	496,80%
Tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu thuần	2,34%	707,92%
Tỷ lệ chia cổ tức	11,00%	110,00%

#### 2. Kế hoạch triển khai các dự án đầu tư và nhu cầu vốn :

Báo cáo Các dự án công ty đang triển khai

- Dự án nhà máy khuôn mẫu và ép nhựa công ty cổ phần công nghệ Bắc Việt- LIM: Dự kiến đầu tư mở rộng thêm 20 máy ép nhựa và 2 máy CNC cho xưởng khuôn mẫu trong năm 2011.
- Dự án kho cảng dịch vụ tại KCN Đình Vũ, Hải phòng (4,2ha) : Dự kiến đầu tư xây tường rào bảo vệ, san lấp nền và bãi để hàng hóa, container.
- Dự án: Học viện công nghệ Lý Thái Tổ và trung tâm thương mại Thành phố Bắc Ninh – Tỉnh Bắc Ninh (14,7Ha) : Dự kiến kêu gọi vốn, BVG đầu tư 1 phần để giải phóng mặt bằng và hoàn thành thủ tục đầu tư.

**Bảng cân đối nhu cầu vốn và dự kiến nguồn:**

*Đơn vị: đồng*

STT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ (làm tròn)	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>TỔNG NHU CẦU TĂNG VỐN 2010</b>	<b>50.000.000.000</b>	
<b>A</b>	<b>Vốn Lưu động</b>	<b>20.000.000.000</b>	
1	Doanh thu thuần	520.000.000.000	
2	Vòng quay vốn LD	2,5	
3	Nhu cầu vốn LD BQ	207.000.000.000	
4	Vốn chủ tham gia	40.000.000.000	(Năm 2010 là 20 tỷ = 122 + 80 - 182)
5	Vốn chiếm dụng thanh toán	10.000.000.000	
6	Vốn vay ngân hàng (dư nợ BQ)	157.000.000.000	
<b>B</b>	<b>Vốn dài hạn</b>	<b>30.000.000.000</b>	
<b>B1</b>	<b>Đầu tư vào công ty con</b>	<b>27.000.000.000</b>	
1	CÔNG NGHỆ BACVIET	20.000.000.000	Mở rộng LIM
2	KIM KHÍ BACVIET + KHÁC	7.000.000.000	Xây dựng hàng rào, rải đá mặt nền
<b>B2</b>	<b>Đầu tư vào dự án mới</b>	<b>3.000.000.000</b>	
1	Đền bù GPMB dự án trường và trung tâm thương mại - TP BẮC NINH	3.000.000.000	Kêu gọi liên kết GPMB
2	Khác	-	
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>51.5000.000.000</b>	
A	Phát hành tăng vốn điều lệ	42.000.000.000	
B	Thặng dư khi phát hành	2.000.000.000	
C	Thoái vốn tại các cty	2.500.000.000	
D	Vốn thặng dư 2010 tham gia vào nguồn 2011	5.000.000.000	
<b>III</b>	<b>CÂN ĐỐI NGUỒN VỐN (III= II – I)</b>	<b>1.500.000.000</b>	

Trường hợp khó khăn trong phát hành tăng vốn điều lệ, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc xem xét chuyển nhượng các dự án kém hiệu quả của các công ty con để tăng vốn phục vụ SXKD nhằm mục tiêu an toàn tài chính.

**V. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2011**

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành, HĐQT kính đề nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước):

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- (2) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC);
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- (4) Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam).

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

## VI. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Để đảm bảo tính khả thi việc tổ chức đại hội cổ đông, căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành : Luật doanh nghiệp 2005 và Nghị quyết 71/2006/NQ-QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội (kèm theo trong tài liệu tham dự đại hội), HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt như sau :

Điều lệ cũ	Nội dung trình sửa đổi
<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p> <p>4. Theo đề nghị Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã</p>	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn..</p> <p>3. Theo đề nghị Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại điều 17.3 của Điều lệ này.</p> <p>4. Đại hội cổ đông được phép tiến hành họp trực tuyến song vẫn phải đảm bảo các tỷ lệ tham dự của cổ đông tại các điểm 1 và 2 của điều này.</p>

được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại điều 17.3 của Điều lệ này.

**Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;

**Điều 55. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thép Bắc Việt nhất trí thông qua ngày 13 tháng 3 năm 2010 tại trụ sở Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này .

**Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.

Sau thời hạn phải gửi phiếu lấy ý kiến về công ty đã được xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, các phiếu lấy ý kiến chưa được gửi về công ty sẽ được coi là không gửi về công ty. Phiếu lấy ý kiến sau khi đã được gửi bằng phương thức đảm bảo theo quy định tại khoản 2 điều này và đã được đơn vị vận chuyển xác nhận đã gửi tới được địa chỉ thường trú của cổ đông sẽ được coi là biểu quyết tán thành với các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu các phiếu này không được gửi về công ty.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty mà đã bị mở được coi là không hợp lệ; phiếu lấy ý kiến sau khi đã được gửi bằng phương thức đảm bảo theo quy định tại khoản 2 điều này và bị trả lại do không gửi được đến cổ đông theo địa chỉ thường trú mà cổ đông đã đăng ký sẽ được coi là không tham gia biểu quyết về các vấn đề lấy ý kiến.

**Điều 55. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thép Bắc Việt nhất trí thông qua và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này kể từ ngày 16 tháng 4 năm 2011 .

## **VII. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ 97.509.480.000 ĐỒNG LÊN 150 TỶ ĐỒNG NIÊM YẾT THÊM CỔ PHIẾU MỚI PHÁT HÀNH THÊM TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 97.509.480.000 đồng lên 150.000.000.000 đồng, thực hiện theo hai giai đoạn, cụ thể như sau :

### **1. Giai đoạn 1: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2010**

- **Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông;
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu;
- **Số lượng cổ phiếu phát hành:** 975.094 cổ phiếu ( Chín trăm bảy lăm ngàn không trăm chín tư cổ phiếu) tương ứng với tỷ lệ cổ tức chi trả là 10% trên mệnh giá.
- **Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá):** 9.750.948.000 đồng ( Chín tỷ bảy trăm năm mươi triệu chín trăm bốn tám nghìn đồng)
- **Nguồn vốn hợp pháp được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức:** Thặng dư vốn cổ phần.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- **Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có):**

Cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) của cổ đông sẽ được Công ty trả bằng tiền mặt với giá 10.000 đồng/cp.

Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông A sở hữu 12.346 cổ phiếu sẽ được nhận cổ tức là:  $12.346 \times 10\% = 1.234,6$  cổ phiếu. Tuy nhiên, sau khi làm tròn xuống, cổ đông A sẽ chỉ nhận 1.234 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ là 0,6 cổ phiếu sẽ được Công ty trả bằng tiền mặt là:  $0,6 \times 10.000 = 6.000$  đồng.

- **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu:** Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trả cổ tức sẽ được lưu ký tại TTLKCK Việt Nam và niêm yết bổ sung trên SGDCK Hà Nội.
- **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
  - + Xây dựng phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.
  - + Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành.
  - + Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc Giai đoạn I của đợt phát hành.
  - + Hoàn thiện các thủ tục để niêm yết, lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành trong giai đoạn này trên SGDCK Hà Nội và TTLKCK Việt Nam.
- **Thời gian thực hiện dự kiến :** Quý 2 năm 2010

### **2. Giai đoạn 2: Chào bán cổ phiếu cho các nhà đầu tư để tăng vốn điều lệ lên 150 tỷ đồng.**

- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu

- **Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến:** 4.273.958 cổ phiếu (Bốn triệu hai trăm bảy ba ngàn chín trăm năm tám cổ phiếu). Số lượng cổ phiếu thực tế chào bán được điều chỉnh sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sao cho vốn điều lệ tăng tròn lên 150 tỷ đồng.  
Số lượng cổ phiếu phát hành bằng (=) 15.000.000 trừ (-) số lượng cổ phiếu của Công ty thực tế đã phát hành sau khi thực hiện giai đoạn 1.
- **Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá):** 42.739.580.000 đồng ( Bốn hai tỷ bảy trăm ba chín ngàn năm trăm tám mươi nghìn đồng).
- **Phương thức chào bán:** Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu, chào bán ra công chúng hoặc chào bán riêng lẻ (*chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư*) tùy theo nhu cầu huy động vốn của Công ty và tình hình thị trường chứng khoán.
- **Giá chào bán:** Tối thiểu 10.000 đ/1 cổ phần. Mức giá cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- **Đối tượng chào bán:** Các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài có nhu cầu mua cổ phiếu của Công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.
- **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**  
Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến tối thiểu là 42 tỷ đồng. Số tiền này sẽ được cân đối sử dụng cho các mục đích sau: (nêu tại mục IV.2 trên đây)  
ĐHĐCĐ giao cho HĐQT cân đối và phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán vào hoạt động đầu tư, bổ sung nguồn vốn lưu động một cách hợp lý nhằm đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty và lợi ích cho cổ đông.
- **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu:** Toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án này sẽ được lưu ký tại TTLKCK Việt Nam và niêm yết bổ sung trên SGDCK Hà Nội.
- **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
  - + Xây dựng phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.
  - + Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành.
  - + Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc Giai đoạn II của đợt phát hành.
  - + Hoàn thiện các thủ tục để niêm yết, lưu ký toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành trong giai đoạn này trên SGDCK Hà Nội và TTLKCK Việt Nam.
- **Thời gian thực hiện dự kiến:** Trước tháng 4/2012. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT theo dõi, xem xét diễn biến của thị trường và quyết định lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện đợt chào bán trên cơ sở đảm bảo lợi ích của các cổ đông và Công ty.

## VIII. THÔNG QUA VIỆC CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỒNG THỜI LÀ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc Ông Trần Anh Vương là Giám đốc đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty.



## IX. THÔNG QUA VIỆC MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

Trên cơ sở đơn từ nhiệm của 02 thành viên HĐQT : Ông Phạm Cương và bà Tạ Thu Hằng, căn cứ quyết định của HĐQT và căn cứ điều lệ công ty về số lượng thành viên HĐQT, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Phạm Cương và bà Tạ Thu Hằng, bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT : Ông Lê Quốc Hùng đồng thời miễn nhiệm ông Lê Quốc Hùng trong vai trò là thành viên BKS.

Thông tin tóm tắt về ứng cử viên được bầu như sau :

1. Họ và tên: **LÊ QUỐC HÙNG**
2. Giới tính: Nam
3. Số CMND/ hộ chiếu: 011537372, ngày cấp 13/6/2009, nơi cấp Công An Hà Nội
4. Ngày tháng năm sinh: 29/03/1967
5. Nơi sinh: Hà nội
6. Quốc tịch: Việt nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Thanh Hóa
9. Địa chỉ thường trú: 63 ngõ 2 Tây sơn, Đống đa, Hà nội
10. Số điện thoại liên lạc cơ quan : 04.37152853 - 0913233804
11. Trình độ văn hoá: 12/12
12. Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh – Đại học KTQD Hà nội
13. Quá trình công tác (*nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua*):

1988 - 05/1995	Nhân viên KD – Tổng công ty Điện máy XDXM
06/1995 – 05/1997	Trưởng phòng KD Trung tâm KD Điện máy kim khí I – Công ty Điện máy XDXM
06/1997 – 12//2007	Trưởng phòng kinh doanh XNK - Công ty TM và ĐTPT Hà Nội
01/2008 - .....	Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Bắc Việt
.... đến nay	Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Bắc Việt, Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt
14. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt
15. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Bắc việt
16. Số cổ phần nắm giữ: 44.404 cổ phần

*Trong đó:*

  - ✓ Sở hữu cá nhân: 44.404 cổ phần
  - ✓ Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần

**X. BÁO CÁO CHI TRẢ THÙ LAO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NĂM 2010 VÀ KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NĂM 2011**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2010 và mức chi trả dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2011, cụ thể:

- Số tiền chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2009 được ĐHCĐ 2010 thông qua là 384.000.000 đồng đã thực trích đầy đủ cho HĐQT và BKS vào năm 2010.
- Số tiền chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2010 được ĐHCĐ 2010 thông qua là 384.000.000 đồng và tối đa không quá 2% lợi nhuận sau thuế, thực tế chưa trích.
- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2011 : Tối đa không quá 2% tổng lợi nhuận sau thuế của 2 năm 2010 và 2011.

Trên đây là tờ trình của HĐQT về một số vấn đề xin ý kiến ĐHCĐ thường niên năm 2010 xem xét thông qua.

***Trân trọng,***

**T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ thường niên năm 2011;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Website BVG;
- Lưu HC.

***TRẦN ANH VƯƠNG***